

PHỤ LỤC 1
BẢN TỔNG HỢP CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TRONG CÁC LĨNH VỰC
(Kèm theo Báo cáo số 282 /BC-BTP ngày 25/12/2020 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên văn bản quy phạm pháp luật/lĩnh vực pháp luật	Điều khoản/văn bản	Đề xuất, kiến nghị	Dự kiến cơ quan tham mưu xử lý	Cơ quan/Người có thẩm quyền giải quyết
I. Đề xuất, kiến nghị của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ					
1.	Luật Thanh tra	Điều 37	Theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra có 3 hình thức thanh tra gồm: thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất. Tuy nhiên hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể về hình thức thanh tra thường xuyên, dẫn đến trong 6 năm thi hành Luật Thanh tra, các bộ, ngành, địa phương đều chưa thực hiện hình thức thanh tra này (Bộ NNPTNT)	Thanh tra Chính phủ	Chính phủ
	Thông tư 05/2014/TT-TTCP	Khoản 2 Điều 20	Theo quy định tại khoản 2 Điều 20 “Trưởng đoàn thanh tra có văn bản gửi đối tượng thanh tra (kèm theo đề cương yêu cầu báo cáo) ít nhất 05 ngày trước khi công bố quyết định thanh tra; văn bản yêu cầu phải nêu rõ cách thức báo cáo, thời gian nộp báo cáo”. Quy định này chưa phù hợp với đặc thù một cuộc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm đòi hỏi thường xuyên, liên tục, kịp thời phát hiện và xử lý ngay các hành vi vi phạm; dẫn đến đối tượng có thời gian chuẩn bị, đối phó và che giấu vi phạm, gây khó khăn, giảm hiệu quả hoạt động thanh tra. (Bộ NNPTNT)		Thanh tra Chính phủ

2.	Nghị định số 55/2011/NĐ-CP		Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế thì người làm công tác pháp chế “được hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề”. Tuy nhiên đã hơn 07 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, người làm công tác pháp chế vẫn chưa được hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề. Do vậy, đề nghị Thủ tướng Chính phủ sớm phê duyệt Quyết định quy định phụ cấp ưu đãi cho người làm công tác pháp chế để động viên những người làm công tác pháp chế (Bộ Y tế)		Thủ tướng Chính phủ
3.	Lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật		Đề nghị có văn bản riêng quy định về kinh phí phục vụ cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật để hỗ trợ thực hiện công tác này (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế, Ngân hàng nhà nước Việt Nam)		Bộ Tài chính
4.			Hiện nay, nội dung theo dõi thi hành pháp luật quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 14/2014/TT-BTP còn chung chung và chỉ mang tính khái niệm; các tiêu chí cụ thể về cách thức và phương thức đánh giá còn định tính. Về đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật mới chỉ dừng lại để xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật nhưng cụ thể bao nhiêu % là đạt hay không đạt mức độ tuân thủ pháp luật thì chưa có văn bản nào quy định. Do vậy, đề nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành Thông tư quy định chi tiết theo dõi thi hành pháp luật và Thông tư quy định việc xem xét, đánh giá theo dõi thi hành pháp luật		Bộ Tư pháp

II. Đề xuất, kiến nghị của các địa phương

5.	Lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật	Nghị định 59/2012/NĐ-CP và Nghị định 32/2020/NĐ-CP	- Chính phủ xây dựng trình Quốc hội xem xét ban hành Luật tổ chức thi hành pháp luật; Tiếp tục rà soát các quy định của Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định 32/2020/ NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật để kịp thời phát hiện và sửa đổi các quy định chưa phù hợp với tình hình thực tiễn thi hành. - Ban hành quy trình thực hiện công tác điều tra, khảo sát và mẫu điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật các lĩnh vực trọng tâm hàng năm. Kịp thời ban hành Thông tư quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; ban hành bộ chỉ tiêu thống kê theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. - Tăng cường tập huấn cho các địa phương nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Mục tiêu là xây dựng được đội ngũ có năng lực chuyên môn và phẩm chất chính trị, nghề nghiệp để hoàn thành tốt nhiệm vụ. (Hà Nội)	Bộ Tư pháp	Chính phủ
6.			Xây dựng Kế hoạch đào tạo, xây dựng khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đồng thời cần có chính sách thỏa đáng về cơ chế, chế độ ưu tiên, thu hút đối với những người làm công tác theo dõi tình hình thi	Bộ Nội Vụ, Bộ Tư pháp	Chính phủ

			hành pháp luật. (Hà Nội)		
7.			Đề nghị Bộ Tư pháp đề xuất Ban hành quy định riêng về chế độ tài chính phục vụ cho công tác theo dõi thi hành pháp luật, tạo điều kiện cho các Bộ, ngành và địa phương có cơ sở pháp lý cụ thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ (Thanh Hóa)		Bộ Tài chính
8.			Hiện nay, việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính được bố trí trong dự toán chi thường xuyên nên địa phương gặp khó khăn trong việc áp dụng thực hiện; cần bổ sung thêm các nội dung chi và mức chi về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.... đồng thời có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác này ở địa phương, cơ sở (Quảng Nam)		Bộ Tài chính
9.			Đề nghị Bộ Tài chính xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ tài chính đặc thù cho công tác theo dõi thi hành pháp luật (Lào Cai, Quảng Ngãi, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Thái Nguyên...)		Bộ Tài chính
10.			Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó, tách các nội dung quy định về kinh phí đảm bảo công tác TDTHPL thành các mục riêng, cho phù hợp. (Tiền Giang)		Bộ Tài chính

11.			Xây dựng phần mềm báo cáo thống kê điện tử để triển khai thực hiện thống nhất trong cả nước (Quảng Nam)		Bộ Tư pháp
12.			Phối hợp với Bộ Nội vụ để tổ chức sắp xếp bộ máy thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật thống nhất, đồng bộ, chuyên trách theo dõi tình hình thi hành pháp luật và sớm ban hành văn bản sửa đổi bổ sung những quy định chưa thống nhất của Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV. (Tây Ninh)		Bộ Tư pháp
13.			Sớm xây dựng Khung theo dõi và Bộ tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật để các đơn vị, địa phương thực hiện theo yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. (Lào Cai)		Bộ Tư pháp
14.			Bộ Tư pháp sớm xem xét ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. (Thừa Thiên – Huế, Quảng Trị, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Quảng Ninh, Ninh Thuận...)		Bộ Tư pháp
15.			Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP bổ sung khoản 3, khoản 4 vào Điều 12 Nghị Định số 59/2012/NĐ-CP quy định về việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành, qua theo dõi nội dung của khoản này chỉ quy định việc thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành đối với Bộ Tư pháp; không quy định việc thành lập Đoàn Kiểm tra liên		Bộ Tư pháp

			ngành về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm đối với UBND các cấp. Do đó, UBND các cấp khi thực hiện việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành gặp rất nhiều khó khăn.(Tây Ninh)		
16.			Tại Điều 6 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và Thông tư số 14/2014/TT-BTP đã quy định sự tham gia và huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong theo dõi thi hành pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định cụ thể về cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị-chính trị xã hội, tổ chức xã hội trong hoạt động theo dõi thi hành pháp luật. Đồng thời, cũng chưa quy định cụ thể về cơ chế nhằm bảo đảm sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong theo dõi thi hành pháp luật. Do vậy, việc huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh trên thực tế chưa được triển khai. Đề nghị bổ sung quy định tiêu chuẩn của cộng tác viên, hồ sơ đề nghị làm cộng tác viên. Thông tư chỉ quy định “Cộng tác viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo chế độ hợp đồng có thời hạn hoặc theo từng vụ việc cụ thể” (khoản 3 Điều 14).(Tây Ninh)		Bộ Tư pháp
17.			Cơ quan nhận được kiến nghị thực hiện không đầy đủ, hoặc không thực hiện việc xử lý theo yêu cầu của cơ quan TDTHPL (bao gồm các biện pháp ban hành các văn bản quy định chi tiết, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm		Bộ Tư pháp

			quyền hoặc biện pháp chấn chỉnh trong việc áp dụng pháp luật không chính xác...); nhiều trường hợp khi phát hiện những hạn chế, sai sót, bất cập trong thi hành pháp luật, cơ quan TDTHPL không có biện pháp xử lý mà chỉ rút kinh nghiệm; việc theo dõi, đôn đốc, nắm thông tin về việc xử lý kết quả TDTHPL trên thực tế chưa được thực hiện hoặc thực hiện còn mang tính hình thức. Do vậy, mục đích của công tác TDTHPL chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với công tác này. (Tây Ninh)		
18.			Sửa đổi, bổ sung phụ lục mẫu đề cương báo cáo kèm theo Thông tư số 16/2018/TT-BTP đối với các nội dung chưa phù hợp như: Loại bỏ nội dung lập lại nhiều lần, về đánh giá tồn tại hạn chế và nguyên nhân về các điều kiện đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; bổ sung mục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật..(Tây Ninh) Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Đề cương hướng dẫn quá dài, nội dung còn trùng lặp gây khó khăn trong công tác thống kê, tổng hợp báo cáo của địa phương); vì vậy đề nghị Bộ Tư pháp nên hướng dẫn nội dung theo hướng ngắn gọn, có trọng tâm. (Ninh Thuận)		Bộ Tư pháp
19.			Nội dung báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo phụ lục số 02 và các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư		Bộ Tư pháp

			số 16/2018/TT-BTP, mẫu này dùng cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp, nên khi các sở, ban, ngành thực hiện việc báo cáo thì gặp khó khăn về chức năng, thẩm quyền. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp có hướng dẫn thực hiện phụ lục và biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 16/2018/TT-BTP cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh báo cáo để dễ dàng thực hiện thống nhất. Tại Phụ lục số 02 – Mẫu số 2, cột số 11 và cột số 12. Tổng số vụ việc vi phạm hành chính của Bảng tổng hợp số liệu báo cáo về tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền và cá nhân, tổ chức, đề nghị bổ sung chú thích nội dung tại cột này do Bộ Tư pháp báo cáo, để thống nhất với điểm 2.1.3.2. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân (Tình hình vi phạm pháp luật hành chính) tại Phụ lục số 01 – Mẫu đề cương báo cáo. (Kiên Giang)		
20.			Đề nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 16/2018/TT-BTP theo hướng quy định cụ thể thời điểm chốt số liệu báo cáo và thời hạn báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trùng với thời điểm báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và một số ngành khác có liên quan đến việc cung cấp số liệu báo cáo (Tòa án, Thanh tra, Công an...) để thuận tiện cho việc lấy số liệu báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương (Bình Định)		Bộ Tư pháp

21.	Lĩnh vực Pháp luật tổ tụng hành chính (TTHC)		(1) Về cơ chế ủy quyền tham gia tố tụng hành chính: tại khoản 3 Điều 60 Luật TTHC quy định “... Trường hợp người bị kiện là cơ quan, tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện. Người được ủy quyền phải tham gia vào quá trình giải quyết toàn bộ vụ án, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người bị kiện theo quy định của Luật này”; trong trường hợp này, các quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND, Chủ tịch UBND bị khởi kiện thì người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch UBND, đối tượng được ủy quyền tham gia tố tụng lại rất hẹp, chỉ có cấp phó của người đứng đầu UBND, trong khi đó Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thường bận xử lý rất nhiều công việc, nên việc tham gia giải quyết vụ án thường hạn chế về thời gian, dẫn đến không tham gia phiên đối thoại, tham gia kiểm tra, đánh giá chứng cứ, không làm rõ được các nội dung liên quan đến việc khiếu kiện để có thể sửa đổi, bổ sung quyết định hành chính vừa phù hợp với quy định của pháp luật, vừa phù hợp với yêu cầu của người khởi kiện và trường hợp người khiếu kiện rút đơn khởi kiện cũng phải được sự đồng ý của người bị kiện cũng gặp nhiều khó khăn. Trong thực tế, các vụ kiện hành chính chủ yếu liên quan đến quá trình áp dụng pháp luật, tham mưu của các cơ quan chuyên môn cho UBND, Chủ tịch UBND ban hành quyết định hành chính, đây là cơ quan nắm rõ, đầy đủ trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính bị khởi kiện, nhưng theo quy định Chủ tịch UBND lại không được ủy quyền cho người đứng đầu	Chính phủ	Quốc hội
-----	---	--	--	-----------	----------

		cơ quan chuyên môn tham gia tố tụng. (2) Về xác định tư cách tham gia tố tụng: việc xác định tư cách tham gia tố tụng trong trường hợp giải quyết khởi kiện đối với quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư mà người bị kiện là UBND cấp huyện, việc xác định tư cách tham gia tố tụng của UBND cấp xã chưa thống nhất, có trường hợp xác định UBND cấp xã tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng; có trường hợp xác định tư cách tham gia là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. (3) Theo quy định tại khoản 2 Điều 123 và Điều 125 Luật TTHC, Tòa án chỉ gửi thông báo trả lại đơn khởi kiện cũng như thông báo thụ lý mà không có các văn bản, tài liệu kèm theo nên rất khó xác định được lý do trả lại đơn khởi kiện, cũng như thông báo thụ lý vụ án có đúng không,... (4) Tại điểm a khoản 1 Điều 311 Luật TTHC quy định: trường hợp bản án, quyết định của Tòa án về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện quyết định hành chính, thì các bên đương sự phải tiếp tục thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật. Đồng thời, tại Điều 15 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP có các quy định: (i) Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện quyết định hành chính mà quyết định đó chưa được thi hành hoặc mới thi hành được một phần thì các bên đương sự phải tiếp tục thi hành quyết định đó; (ii) Cơ quan có thẩm quyền có quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế hành chính để thi hành quyết định hành chính có hiệu lực theo quy định của pháp luật. Như vậy,		
--	--	--	--	--

		đối với các trường hợp bản án, quyết định của Tòa án về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất nhưng không có nội dung nào nói rõ buộc đương sự phải thi hành các quyết định hành chính, thì khi có hiệu lực pháp luật, UBND cấp có thẩm quyền có cần làm đơn đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm ban hành quyết định buộc thi hành án hành chính hay không? Về nguyên tắc, trong trường hợp Tòa án bác đơn khởi kiện quyết định hành chính thì đương nhiên các quyết định hành chính đó có hiệu lực thi hành, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành các trình tự quy định của pháp luật để thi hành quyết định hành chính; tuy nhiên, người khởi kiện viện có Tòa án tuy bác đơn yêu cầu khởi kiện, nhưng cũng không buộc phải thi hành, nhằm kéo dài thời gian thi hành các quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật. (5) Theo quy định hiện hành, việc thi hành án hành chính về phân tài sản trong bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo pháp luật về thi hành án dân sự; còn các nội dung khác trong bản án, quyết định có hiệu lực sẽ do người phải thi hành án tự nguyện thực hiện, trường hợp quá thời hạn quy định mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành, thì người được thi hành án thực hiện quyền đề nghị Tòa án đã xét xử sơ thẩm ra quyết định buộc thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự chỉ theo dõi, đôn đốc việc thi hành án và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý người đứng đầu khi không thực hiện các bản án, quyết định hành chính. Quy định như hiện nay chưa xác định rõ trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thi hành án hành chính, chưa có chế tài (cưỡng chế) đủ mạnh trong thi hành án hành		
--	--	---	--	--

		chính, do đó chưa thực sự bảo đảm hiệu quả quyền được thi hành án của công dân. (6) Điểm b khoản 1 Điều 35 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn “<i>Đề nghị Tổng cục Thi hành án dân sự đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, xử lý trách nhiệm đối với các vụ việc thi hành án hành chính mà người phải thi hành án là Chủ tịch UBND cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trung ương</i>”, trên thực tế Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện thường kiêm trưởng ban chỉ đạo thi hành án địa phương, nên sức ép tâm lý rất lớn và còn vì nhiều lý do khách quan, chủ quan, nên cơ quan thi hành án dân sự ngại va chạm, khó thực hiện quy định này, gây khó khăn cho quá trình tổ chức thi hành án hành chính. (7) Theo quy định tại Điều 313 Luật TTHC và Điều 32 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP thì Bộ Tư pháp là cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính trong phạm vi cả nước; phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính. Hiện nay, đối với chính quyền địa phương chưa có quy định cụ thể phân công, phân cấp cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện trách nhiệm trong tổ chức, quản lý công tác thi hành án hành chính trên phạm vi địa phương, nên không có cơ quan tham mưu trực tiếp cho UBND tỉnh thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân với tư cách là cơ		
--	--	---	--	--

			quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án hành chính, dẫn đến công tác này có thời điểm chưa kịp thời, sâu sát. (Đắc Lắc)		
22.	Lĩnh vực Pháp luật hình sự		Một số quy định trong các văn bản QPPL (Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự...) còn chung chung, chưa có hướng dẫn cụ thể, dẫn đến khó khăn khi áp dụng, cụ thể: Khoản 2, 3, 4 Điều 304, Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định những tình tiết định khung hình phạt như “số lượng lớn”, “rất lớn”, “đặc biệt lớn”; “giá trị lớn”, “rất lớn”, “đặc biệt lớn” nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể về những tình tiết này. Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “<i>Người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả và được người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự</i>”, việc sử dụng từ <i>có thể</i> dẫn tới trong nhiều trường hợp quan điểm áp dụng giữa Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát không thống nhất, gây khó khăn trong việc thực hiện. Khoản 1 Điều 124 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định tình tiết “có căn cứ xác định việc xuất cảnh của họ có dấu hiệu bỏ trốn” là tình tiết để áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh, tuy	Chính phủ	Quốc hội

			nhiên chưa có văn bản hướng dẫn áp dụng tình tiết này. (Đắc Lắc)		
23.	Lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp		- Đề nghị ban hành quy định và hướng dẫn địa phương về chế độ quản lý tài chính đối với các nhiệm vụ thuộc Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc ban hành kèm theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng chính phủ và Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. - Đề xuất, ban hành cơ chế, chính sách, mức hỗ trợ doanh nghiệp: tham gia các chương trình nâng cao năng suất chất lượng (thuộc chương trình quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng); hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm (thuộc Đề án 100); hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới hoạt động đo lường (thuộc Đề án 996). - Sớm xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc, đặc biệt đối với đối tượng thủy hải sản; xây dựng và vận hành Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia. Ban hành bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường. (Kiên Giang)	Bộ Khoa học Công nghệ	Chính phủ
24.	Lĩnh vực hộ tịch	Luật Hộ tịch	Kiến nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện khai tử cho người chết trong trường hợp người chết quá lâu, vì theo quy định của	Bộ Tư pháp	Chính phủ

			Luật Hộ tịch, ngoài việc chụp bia mộ và có người làm chứng theo quy định thì phải cung cấp các giấy tờ chứng minh nơi thường trú cuối cùng của người chết. Tuy nhiên, do thời gian đã quá lâu, việc thu thập các giấy tờ gặp rất nhiều khó khăn, nhiều trường hợp không cung cấp được giấy tờ của người chết, do đó không đủ căn cứ để UBND cấp xã thực hiện việc khai tử cho người chết theo quy định (Khánh Hòa)		
25.			Do khái niệm “nơi sinh trưởng”, khái niệm “quê quán” chưa được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể, dẫn đến chưa thống nhất trong cách hiểu và áp dụng pháp luật. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về hộ tịch (hướng dẫn chi tiết về khái niệm “quê quán”, “nơi sinh trưởng” để có cơ sở xác định quê quán một cách thống nhất, làm cơ sở để thực hiện tốt công tác quản lý đăng ký hộ tịch cũng như cải chính hộ tịch) (Bắc Cạn)	Bộ Tư pháp	Chính phủ
26.	Lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân		- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, phòng, chống tham nhũng theo hướng khắc phục những bất cập đã nêu trên; nghiên cứu hoàn thiện và ban hành nghị định về thanh tra công vụ, góp phần thúc đẩy hoàn thiện các công cụ pháp lý cho hoạt động xem xét, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đội ngũ cán bộ, công chức, trên cơ sở đó, kiểm soát được việc thực hiện cũng như đánh giá được mức độ thực hiện trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước nói chung và của đội ngũ cán bộ, công chức nói riêng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	Thanh Tra Chính phủ	Chính phủ

			- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, trong đó lưu ý làm rõ hơn quy định về thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Thủ trưởng cơ quan hành chính hay quy định về tổ chức đối thoại lần hai... phù hợp với thực tiễn và làm rõ hơn nữa sự phân định giữa thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với trách nhiệm của các cơ quan thanh tra trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại nhằm xử lý những khó khăn, vướng mắc trong việc phân định trách nhiệm và quyền hạn giữa cơ quan tham mưu (thanh tra) với người có quyền ban hành quyết định giải quyết (thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước) như hiện nay. (Hải Dương) - Nghiên cứu ban hành quy định về tổ chức thanh tra chuyên đề, thanh tra diện rộng, thanh tra, kiểm tra liên ngành cho phù hợp với thực tiễn công tác quản lý nhà nước hiện nay. (Hải Dương) - Tăng cường hoạt động và mở rộng đối tượng bồi dưỡng, tập huấn các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, coi đây là yêu cầu bắt buộc cho tất cả cán bộ, công chức làm nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. (Hải Dương) Điều 45 Luật Thanh tra 2010 quy định “Cuộc thanh tra do Thanh tra tỉnh, Thanh tra bộ tiến hành không quá 45 ngày, trường hợp phức tạp thì có thể kéo dài, nhưng không quá 70 ngày” và “Cuộc thanh tra do Thanh tra huyện, Thanh tra sở tiến hành không quá 30 ngày; ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng		
--	--	--	---	--	--

			sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn thanh tra có thể kéo dài, nhưng không quá 45 ngày”. Tuy nhiên, trên thực tế, một số cuộc thanh tra có tính tiết phức tạp, liên quan đến nhiều nội dung, cần thời gian kiểm tra, xác minh thì thời hạn thanh tra nói trên không đủ để thực hiện. Vì vậy, kiến nghị tăng thời hạn thanh tra hành chính nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng cuộc thanh tra. (Quảng Trị) Quy định rõ hơn về đối tượng, nội dung giữa hoạt động thanh tra hành chính và hoạt động thanh tra chuyên ngành. Trong thực tế có trường hợp khó phân biệt giữa nội dung, đối tượng của hoạt động thanh tra hành chính và hoạt động thanh tra chuyên ngành (hoạt động thanh tra về công tác đầu thầu, đầu tư xây dựng cơ bản của Thanh tra tỉnh với Thanh tra Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư). Đồng thời, quy định rõ về nội dung, đối tượng thanh tra chuyên ngành giữa Thanh tra Bộ, Thanh tra Sở với cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành để tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, nội dung, đối tượng thanh tra hoặc bỏ sót nội dung, đối tượng thanh tra trong lĩnh vực quản lý. (Quảng Trị)		
27.	Lĩnh vực đấu giá		- Quy định về đấu giá tài sản Khoản 2, Điều 12 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22, Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 quy định: “Sau khi đã ký hợp đồng bán đấu giá tài sản, cơ quan đã	Bộ Tư pháp	Chính phủ

		ra quyết định tịch thu tiến hành chuyển giao tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và lập biên bản chuyển giao. Biên bản phải ghi rõ ngày, tháng, năm chuyển giao; người chuyển giao; người nhận chuyển giao; chữ ký có đóng dấu (nếu có) của người chuyển giao, người nhận chuyển giao; số lượng, tình trạng tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu; trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện bị tịch thu để bán đấu giá. Trong trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu là hàng hóa công kênh hoặc có số lượng lớn, thì tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp đã được thuê bán đấu giá tiếp tục ký hợp đồng bảo quản tài sản với nơi đang giữ tang vật, phương tiện đó. Địa điểm tổ chức bán đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản”. Tuy nhiên, tại khoản 2, Điều 33 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 quy định: “Khi ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá có trách nhiệm cung cấp cho tổ chức đấu giá tài sản bằng chứng chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc quyền được bán tài sản theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bằng chứng đó”. Như vậy, Luật Đấu giá tài sản không quy định việc chuyển giao tài sản khi ký kết hợp đồng đấu giá, nhưng Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 thì quy định phải thực hiện chuyển giao tài sản. Từ quy định không đồng nhất giữa các văn bản QPPL nêu trên nên hiện nay các tổ chức đấu giá tài sản không tiếp nhận việc chuyển giao tài sản của đơn vị có tài sản,	
--	--	---	--

			các đơn vị có tài sản vẫn thực hiện việc trông coi, bảo quản tài sản cho đến khi bàn giao tài sản cho khách hàng trúng đấu giá. (Bắc Cạn)		
28.	Lĩnh vực thuế		Đề nghị Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, nghiên cứu các quy định về thuế đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và khả thi, cụ thể: <i>* Về hoàn thuế đối với dự án đầu tư</i> + Đối với dự án đầu tư chưa hoàn thành thủ tục đầu tư, xây dựng: Khi thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm máy móc thiết bị (giai đoạn đầu tư) có thể do biến động của giá cả thị trường, nhu cầu về công nghệ..., doanh nghiệp đã thực hiện đầu tư xây dựng lớn hơn số vốn đã đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; tiến độ thực hiện xây dựng cơ bản nhanh hoặc chậm hơn so với thời gian đã xác định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; công trình chưa được cấp giấy phép xây dựng vẫn được xem xét hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư. Việc doanh nghiệp vi phạm về điều chỉnh nội dung Giấy phép đầu tư, chưa có Giấy phép xây dựng thì bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật chuyên ngành về đầu tư, về xây dựng. + Đối với dự án đầu tư phát sinh doanh thu trong khi đang đầu tư xây dựng: Để đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp, đồng thời thống nhất với quy định doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh có dự án đầu tư, đề nghị trường hợp doanh nghiệp đang trong giai đoạn đầu tư nếu có phát sinh doanh thu thì kê khai doanh thu, thuế GTGT đầu ra trên tờ khai 01/GTGT; thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư kê khai trên tờ khai	Bộ Tài chính	Chính phủ

			02/GTGT và thực hiện bù trừ số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư với thuế giá trị gia tăng của hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau khi bù trừ, số thuế GTGT còn được khấu trừ từ 300 triệu trở lên thì được lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế. <i>* Về chính sách ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ</i> + Đối với nội dung chuyển tiếp ưu đãi: Căn cứ nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, để đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp, trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trước ngày 01/01/2015, nếu đáp ứng các điều kiện quy định về ưu đãi thuế đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại. + Đối với tiêu chí xác định đối tượng ưu đãi: Để đơn giản, minh bạch và nhất quán với chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, khi thực hiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, tiêu chí xác định dự án mở rộng nên thống nhất với quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013. (Bắc Ninh)		
29.			Về hoàn thuế đối với dự án đầu tư: - Dự án đầu tư xây dựng chưa hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng: Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 được sửa đổi bổ sung theo khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016, quy định điều kiện hoàn		Bộ Tài chính

		thuế GTGT đối với dự án đầu tư, như sau: <i>“Dự án đầu tư được hoàn thuế GTGT theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này là dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư thì phải có phương án đầu tư được người có thẩm quyền ra quyết định đầu tư phê duyệt”.</i> Tổng cục Thuế đã có công văn số 5580/TCT-KK ngày 02/12/2016 hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư xây dựng. Theo đó, có quy định <i>"Trường hợp doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư xây dựng có hồ sơ đề nghị hoàn thuế nhưng chưa có đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và đất đai là chưa đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của các pháp luật có liên quan và chưa đủ điều kiện hoàn thuế đối với dự án đầu tư."</i> Trong khi đó, tại khoản 1, khoản 2 Điều 36 Luật đầu tư 2014 quy định các dự án đầu tư phải hoặc không phải đăng ký đầu tư. Điều 39 Luật đầu tư 2014 quy định nội dung Giấy chứng nhận đầu tư, theo đó có quy định về ghi vốn đầu tư của dự án (khoản 6); Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động; tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án, trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, thì quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn (khoản 8). Từ các quy định trên đây, trong thực tế khi xem xét hồ sơ		
--	--	--	--	--

		hoàn thuế GTGT đã có nhiều trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư, nhưng không phải làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; tổng giá trị đầu tư vượt quá phần vốn đầu tư đã đăng ký, thời gian thực tế thực hiện đầu tư xây dựng dự án không đúng với Giấy phép đầu tư đã ghi, nhưng chưa được điều chỉnh; Doanh nghiệp thuê cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp nhưng chưa hoàn thành thanh toán với doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng, nên chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do đó chưa thể có được Giấy phép xây dựng. Trong khi doanh nghiệp đã thực hiện xây dựng công trình xây dựng cơ bản. Các trường hợp này đều bị từ chối hoàn thuế GTGT, điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp. - Dự án đầu tư xây dựng phát sinh doanh thu trong khi đang đầu tư xây dựng: Tổng cục Thuế có công văn số 4943/TCT-KK ngày 23/1/2015 hướng dẫn một số vướng mắc về khai thuế và khai bổ sung hồ sơ khai thuế, theo đó có quy định: <i>"...Trường hợp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền (đối với trường hợp không phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) không quy định rõ tiến độ thực hiện dự án đầu tư và việc đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh theo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, thì kể từ thời điểm có doanh thu từ dự án đầu tư, người nộp thuế không được kê khai riêng số thuế GTGT đầu vào phát sinh từ dự án đầu tư mà phải tổng hợp kê khai cùng với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh và để nghị hoàn thuế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh."</i>		
--	--	--	--	--

			Quy định này chưa phù hợp với thực tế, làm ảnh hưởng đến nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư (xây dựng cơ bản, đầu tư máy móc, thiết bị...) có thể doanh nghiệp vừa thực hiện đầu tư vừa tiến hành sản xuất kinh doanh. (Bắc Ninh)		
30.			Chính sách ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ: - Chuyển tiếp ưu đãi thuế: Theo khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép (nếu có lợi hơn) hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại. Như vậy, theo nguyên tắc này thì đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được cấp phép đầu tư trước ngày 01/01/2015 hiện đang hoạt động trước đây không thuộc diện được hưởng ưu đãi thì sẽ có cơ hội được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại, kể từ ngày 01/01/2015. Tuy nhiên, Nghị định 12/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế không quy định chuyển tiếp ưu đãi cho dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực không thuộc diện hưởng ưu đãi trước ngày 01/01/2015 đáp ứng điều kiện ngành nghề, lĩnh vực ưu đãi theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế. Thông tư 21/2016/TT-BTC quy định cụ thể ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng đối với thu nhập từ thực hiện dự án sản	Bộ Tài chính	Chính phủ

			xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01/01/2015. Quy định này có nghĩa doanh nghiệp chỉ được áp dụng ưu đãi thuế thu nhập đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thực hiện từ ngày 1/1/2015. Như vậy, quy định giữa thông tư, nghị định và luật không đồng bộ, thống nhất dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong việc thi hành. - Tiêu chí xác định đối tượng hưởng ưu đãi: Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ, quy định: "<i>Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển: Bao gồm dự án đầu tư mới, dự án mở rộng và đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới, sản xuất sản phẩm với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.</i>" Theo đó, đối tượng hưởng ưu đãi là dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ bao gồm dự án đầu tư mới; dự án mở rộng và đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị công nghệ mới, quy trình sản xuất mới, với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%. Quy định này không cụ thể là sử dụng tiêu chí nào để xác định năng lực sản xuất tăng 20%: Tăng tài sản cố định, tăng công suất, tăng vốn đầu tư hay tăng doanh thu để xác định dự án mở rộng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có thuộc đối tượng được áp dụng ưu đãi theo diện mở rộng hay không.(Bắc Ninh)		
--	--	--	--	--	--

31.	Lĩnh vực giao thông		Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định xây dựng hệ thống dữ liệu quốc gia về vi phạm hành chính trong lĩnh vực Giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, để việc tra cứu thông tin và cảnh báo giữa các cơ quan chức năng trong công tác xử lý vi phạm hành chính và cấp các loại giấy tờ có liên quan được thuận lợi, hiệu quả. Tiếp tục rà soát, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ phù hợp với thực tiễn (nhất là quy định về thời hạn giao quyết định xử phạt). (Ninh Thuận)	Bộ Giao thông vận tải	Chính phủ
32.	Tổ chức – bộ máy		Kiến nghị các Bộ sớm ban hành Thông tư quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, theo đó quy định cụ thể, rõ ràng cơ cấu tổ chức, số lượng Phòng nghiệp vụ để đảm bảo biên chế, vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu quản lý nghiệp vụ nhà nước ở địa phương (như vị trí, số lượng công chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh) (Sóc Trăng)		Các bộ ngành
33.	Lĩnh vực đa dạng sinh học		- Đề nghị Chính phủ quy định cụ thể về quản lý hành lang đa dạng sinh học, hành lang xanh, khu bảo tồn núi đá vôi... tại địa phương để bảo vệ và phát triển bền vững đa dạng sinh học, hệ sinh thái; quy định cụ thể về xác định ranh giới, quy định quản lý vùng đệm các khu bảo tồn để tăng cường quản lý bảo vệ đa dạng sinh học tại vùng đệm và khu bảo tồn. (Quảng Ninh)	Bộ NNPTNT	Chính phủ

34.	Luật Công chứng 2014		Một số quy định của Luật Công chứng năm 2014 có sự bất cập, không phù hợp với thực tiễn; một số nội dung chưa được Luật Công chứng điều chỉnh; chồng chéo, mâu thuẫn giữa một số quy định tại Luật Công chứng với các văn bản QPPL khác liên quan đến hoạt động công chứng, như pháp luật về dân sự, đất đai... cụ thể: Đối với việc xác định thành viên trong hộ gia đình để chứng nhận các hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất của hộ gia đình: thực trạng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền cấp cho “Hộ gia đình” không ghi đầy đủ tên của tất cả thành viên hộ gia đình; theo quy định tại khoản 29 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013 thì <i>“Hộ gia đình sử dụng đất là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, đang sống chung và có quyền sử dụng đất chung tại thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; nhận chuyển quyền sử dụng đất”</i>; do đó, việc xác định thành viên Hộ gia đình sử dụng đất mất rất nhiều thời gian và khó khăn cho công chứng viên khi yêu cầu cung cấp giấy tờ liên quan. Đối với quy định ký, điểm chỉ trong văn bản công chứng quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Công chứng năm 2014 <i>“Việc điểm chỉ được thay thế việc ký trong trường hợp người yêu cầu công chứng, người làm chứng, người phiên dịch không ký được do khuyết tật hoặc không biết ký. Khi điểm chỉ, người yêu cầu công chứng, người làm chứng, người phiên dịch sử dụng ngón trỏ phải; nếu không điểm chỉ được bằng ngón trỏ phải thì điểm</i>	Chính phủ (Bộ Tư pháp)	Quốc hội
-----	----------------------	--	--	---------------------------	----------

		chỉ bằng ngón trỏ trái; trường hợp không thể điểm chỉ bằng hai ngón trỏ đó thì điểm chỉ bằng ngón khác và phải ghi rõ việc điểm chỉ đó bằng ngón nào, của bàn tay nào”, quy định này chưa điều chỉnh trường hợp cá nhân không biết ký và bị cụt cả hai tay thì giải quyết như thế nào? Khoản 2 Điều 55 Luật Công chứng năm 2014 quy định “Trong trường hợp bên ủy quyền và bên được ủy quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng thì bên ủy quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú công chứng hợp đồng ủy quyền; bên được ủy quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú công chứng tiếp vào bản gốc hợp đồng ủy quyền này, hoàn tất thủ tục công chứng hợp đồng ủy quyền”; tuy nhiên pháp luật lại chưa quy định trình tự, thủ tục công chứng sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đối với loại hợp đồng ủy quyền này (tổ chức hành nghề công chứng nào thực hiện? các bên phải cùng đến tổ chức hành nghề công chứng hay không?...). Đối với việc chia sẻ và kết nối thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng: chưa có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu về đất đai của cơ quan có liên quan với cơ sở dữ liệu công chứng của các tổ chức hành nghề công chứng; đồng thời, theo quy định pháp luật hiện hành thì người dân có quyền lựa chọn công chứng hợp đồng, giao dịch tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại UBND nên việc chia sẻ và kết nối thông tin cơ sở dữ liệu về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin về biện pháp ngăn chặn tài sản có liên quan đến hợp đồng,		
--	--	--	--	--

			giao dịch giữa các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh mà không kết nối với UBND là chưa triệt để, chưa toàn diện. (Đắc Lắc)		
35.	Luật xử lý vi phạm hành chính		Kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính <i>(có hiệu lực từ ngày 01/01/2022)</i> (Lâm Đồng)	Các Bộ, ngành	Chính phủ
36.	Luật Đất đai và Luật Đấu giá tài sản		Quy định chưa thống nhất giữa Luật Đấu giá tài sản và Luật Đất đai về giao đất trong trường hợp chỉ có 01 khách hàng đăng ký tham gia hoặc không có khách hàng đăng ký tham gia: Điều 59 Luật Đấu giá tài sản quy định: “Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá quy định tại Điều 49 của Luật Đấu giá tài sản không áp dụng đối với các tài sản sau đây: Tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai”. Tuy nhiên, khoản 3 Điều 118 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Trường hợp đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều này mà không có người tham gia hoặc trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc đấu giá ít nhất hai lần nhưng không thành thì Nhà nước thực hiện việc giao đất, cho thuê đất không phải đấu giá quyền sử dụng đất”. Đề nghị sửa đổi Luật Đất đai hoặc Luật Đấu giá tài sản đảm bảo thống nhất. (Quảng Bình)	Chính phủ (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp)	Quốc hội

37.	Luật Đất đai 2013	khoản 2, khoản 3 Điều 105	Theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013 thì thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được giao cho hai cơ quan thực hiện đó là Ủy ban nhân dân cấp huyện (cấp lần đầu) và cơ quan Tài nguyên môi trường (cấp lần thứ hai trở đi). Việc giao thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với cùng một thửa đất cho 02 cơ quan khác nhau là không hợp lý, không cần thiết, không gắn trách nhiệm quản lý việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất với chính quyền cơ sở, gây khó khăn cho công tác cập nhật, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 105 Luật Đất đai 2013 theo mô hình của Luật Đất đai năm 2003, trong đó Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (kể cả cấp lần 2). Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Tài nguyên và Môi trường) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức. (Tuyên Quang)	Chính phủ (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Quốc hội
38.		Điều 179, Điều 190	Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 179 và Điều 190 Luật Đất đai năm 2013 thì hộ gia đình, cá nhân chỉ được chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp trong cùng 01 xã, phường, thị trấn với hộ gia đình, cá nhân khác. Quy định này gây khó khăn cho triển khai dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp với quy mô lớn, kỹ thuật cao khi hiện nay đất sản xuất nông nghiệp chủ yếu thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân với diện	Chính phủ (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Quốc hội

			tích nhỏ, phân bố không đều. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa Điều 179, Điều 190 Luật Đất đai năm 2013. (Tuyên Quang)		
39.		khoản 1 Điều 130	Theo khoản 1 Điều 130 Luật Đất đai năm 2013 thì hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân được quy định cụ thể như sau: “<i>Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân không quá 10 lần hạn mức giao đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân đối với mỗi loại đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 129 của Luật này</i>”. Quy định về hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp nêu trên còn thấp, khó sản xuất theo quy mô lớn và đầu tư công nghệ để bảo đảm tăng năng suất lao động. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị tăng hạn mức đối với đất nông nghiệp vì hiện nay hạn mức đất nông nghiệp quá thấp nên manh mún, không thể phát triển hàng hóa quy mô lớn nên cần phải gia hạn hạn mức đất nông nghiệp. (Tuyên Quang)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ
40.	Luật Đa dạng sinh học năm 2008		Trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Đa dạng sinh học năm 2008, nhằm khắc phục sự chông chéo về thẩm quyền quản lý đa dạng sinh học trong các văn bản pháp luật (Luật Đa dạng sinh học, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Thủy sản và các luật khác có liên quan), để quản lý đa dạng sinh học được toàn diện và đạt hiệu quả trong thời gian tới (Đồng Tháp)	Chính phủ	Quốc hội

41.		Khoản 1, Điều 52	Sớm có văn bản hướng dẫn việc khảo nghiệm, cấp phép nuôi trồng và phát triển các loài ngoại lai thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để thực hiện Khoản 1, Điều 52 Luật Đa dạng sinh học 2008.	Bộ NNPTNT	Chính phủ
42.	Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 và Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006		Kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tham mưu Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 và Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006, vì một số nội dung về phân cấp và ủy quyền cho địa phương không còn phù hợp. (Khánh Hòa)	Bộ Khoa học và Công nghệ	Chính phủ
43.	Luật Thực hành, tiết kiệm chống lãng phí	Điểm b, khoản 2 Điều 29	Điểm b, khoản 2 Điều 29 Luật Thực hành, tiết kiệm chống lãng phí quy định cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng phương tiện đi lại có trách nhiệm “ <i>Thực hiện các biện pháp thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí trong việc bảo quản phương tiện đi lại, sử dụng nhiên liệu theo đúng định mức tiêu hao để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm được giao</i> ”. Tuy nhiên, không có văn bản nào quy định về thẩm quyền, nội dung, cơ sở tính định mức tiêu hao... (Hà Giang)	Bộ Tài chính	Chính phủ
44.	Luật Đấu giá tài sản	điểm a khoản 1 Điều 19 và điểm 1 khoản	Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 19 và điểm 1 khoản 2 Điều 24 Luật Đấu giá tài sản ¹ thì đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản có quyền hành nghề trên toàn lãnh thổ Việt nam và chỉ có nghĩa vụ báo cáo về tổ chức và hoạt động với Sở Tư pháp nơi tổ	Chính phủ (Bộ Tư pháp)	Quốc hội

¹ Điểm a khoản 1 Điều 19 Luật Đấu giá tài sản quy định: “1. Đấu giá viên có các quyền sau đây: a) Hành nghề trên toàn lãnh thổ Việt Nam”.

Điểm 1 khoản 2 Điều 24 Luật Đấu giá tài sản quy định tổ chức đấu giá tài sản có nghĩa vụ: “ Báo cáo Sở Tư pháp nơi tổ chức có trụ sở về tổ chức, hoạt động hàng năm hoặc trong trường hợp đột xuất theo yêu cầu; đối với doanh nghiệp có chi nhánh thì còn phải báo cáo Sở Tư pháp nơi chi nhánh của doanh nghiệp đăng ký hoạt động”.

		2 Điều 24	chức có trụ sở (hoặc Sở Tư pháp nơi chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản đăng ký hoạt động). Quy định nêu trên dẫn đến việc tổ chức đấu giá tài sản đăng ký hoạt động tại tỉnh này nhưng có thể thực hiện các hợp đồng đấu giá tài sản tại tỉnh khác (nơi tổ chức đấu giá tài sản không đăng ký hoạt động, không có trụ sở hoặc chi nhánh) và không phải báo cáo tình hình hoạt động, cũng như không phải chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản tại địa phương nơi có tài sản đấu giá, cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản tại địa phương nơi có tài sản đấu giá cũng không có thẩm quyền kiểm tra, giám sát hoặc yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản này báo cáo về hoạt động đấu giá tài sản. Vì vậy, cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tại địa phương nơi có tài sản đấu giá rất khó để phát hiện các hành vi vi phạm của tổ chức đấu giá tài sản, hoặc trong trường hợp có phát hiện hành vi vi phạm của tổ chức đấu giá tài sản thông qua việc tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, tố cáo thì cũng không thể thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi vi phạm pháp luật về đấu giá. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa Luật Đấu giá tài sản theo hướng bổ sung quy định tổ chức đấu giá tài sản phải có trách nhiệm báo cáo tình hình tổ chức cuộc đấu giá tài sản với Sở Tư pháp địa phương nơi có tài sản đấu giá; bổ sung quy định Sở Tư pháp địa phương nơi có tài sản đấu giá có thẩm quyền tham gia giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản không đăng ký hoạt động tại địa phương thực hiện. Riêng đối với các tài sản mà nhà nước quy		
--	--	-----------	---	--	--

			định phải bán thông qua đấu giá, đặc biệt đối với tài sản là quyền sử dụng đất đề nghị nghiên cứu quy định theo hướng chỉ có tổ chức đấu giá tài sản hoặc chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản có đăng ký hoạt động tại địa phương nơi có tài sản mới được thực hiện đấu giá. (Tuyên Quang)		
45.		Khoản 1 Điều 60	Khoản 1 Điều 60 Luật đấu giá tài sản quy định người có tài sản đấu giá mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá quyết định thành lập Hội đồng đấu giá tài sản trong các trường hợp: “<i>không lựa chọn được tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 của Luật này</i>”. Quy định này tạo sơ hở để người có tài sản đấu giá tìm cách “lách”, ví dụ: Người có tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất cổ tình xây dựng phương án đấu giá trái pháp luật, dẫn đến không tổ chức hành nghề đấu giá nào thỏa thuận được, nên người có tài sản mặc nhiên được thành lập Hội đồng đấu giá theo quy định trên, đây là nội dung dễ dẫn đến lợi dụng để tham nhũng, lợi ích nhóm. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị chỉnh sửa quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật Đấu giá tài sản đảm bảo chặt chẽ. (Tuyên Quang)	Chính phủ (Bộ Tư pháp)	Quốc hội
46.		Điều 43	Theo quy định tại Điều 43 Luật Đấu giá tài sản thì trong trường hợp đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp, người tham gia đấu giá nộp phiếu trả giá trước buổi công bố giá. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên chỉ thực hiện việc công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất và công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá hoặc tổ	Chính phủ (Bộ Tư pháp)	Quốc hội

			chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản thì người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp “<i>đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng</i>”. Quy định người tham gia đấu giá bắt buộc phải có mặt tại buổi công bố giá nêu trên không hợp lý, gây khó khăn cho người tham gia đấu giá (tăng chi phí đi lại, mất quyền lợi khi không tham gia buổi công bố giá...), vì khi đấu giá theo phương thức gián tiếp thì người tham gia đấu giá đã trả giá trước thông qua phiếu trả giá. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 và Điều 43 Luật Đấu giá tài sản theo hướng không bắt buộc người tham gia đấu giá theo phương thức gián tiếp phải có mặt tại buổi công bố giá; bổ sung quy định buổi công bố giá có thể được phát sóng trực tiếp thông qua các phương tiện thông tin, internet... để tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia đấu giá. (Tuyên Quang)		
47.		Điều 72	Điều 72 Luật Đấu giá tài sản quy định về các trường hợp hủy kết quả đấu giá, nhưng chưa đầy đủ, như: trường hợp cuộc đấu giá tài sản được thực hiện không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật đấu giá tài sản, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản dẫn đến làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản nhưng người có tài sản đấu giá không thực hiện việc hủy hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hoặc trường hợp Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá không đúng trình tự, thủ	Chính phủ (Bộ Tư pháp)	Quốc hội

			tục theo quy định của Luật đấu giá tài sản dẫn đến làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản nhưng chưa có quy định để hủy kết quả đấu giá. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định về hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc xử lý trong trường hợp thực hiện đấu giá tài sản không đúng trình tự, thủ tục theo quy định. (Tuyên Quang)		
48.	Luật Đấu giá, tài sản, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Nghị định số 45/2014/NĐ-CP	điểm khoản Điều 68	d 5 Theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì <i>“trường hợp người trúng đấu giá không nộp đủ tiền theo đúng yêu cầu thì cơ quan tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá”</i>. Điều 18 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất và Điều 26 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước thì trường hợp chậm nộp tiền sử dụng đất, chậm nộp tiền thuê đất thì người sử dụng đất, người được thuê đất phải nộp tiền <i>“chậm nộp”</i>, các quy định nêu trên cũng không khống chế thời gian được <i>“chậm nộp”</i>. Việc quy định 02 hình thức xử lý khác nhau đối với trường hợp người trúng đấu giá quyền sử dụng đất <i>“không nộp đủ tiền”</i>, <i>“chậm nộp”</i> tại các văn bản nêu trên gây khó khăn cho cơ quan nhà nước trong quá trình tổ chức thực hiện, không rõ người	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ

		trúng đấu giá không nộp đủ tiền trong thời gian bao lâu thì xử lý theo hình thức “<i>chậm nộp</i>”, không nộp đủ tiền trong thời gian bao lâu thì xử lý theo hình thức “<i>hủy quyết định công nhận trúng đấu giá</i>”, việc xử lý tiền đặt trước, tiền trúng đấu giá đã nộp trong trường hợp “<i>hủy quyết định công nhận trúng đấu giá</i>” được thực hiện như thế nào? Mặt khác, theo quy định tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản quy định về các trường hợp hủy kết quả đấu giá tài sản cũng không có trường hợp <i>hủy quyết định công nhận trúng đấu giá khi không nộp đủ tiền theo đúng yêu cầu</i>, dẫn đến lúng túng cho cơ quan nhà nước trong quá trình tổ chức thực hiện. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu, quy định thống nhất, cụ thể về hình thức xử lý trong trường hợp người trúng đấu giá quyền sử dụng đất không nộp đủ tiền trúng đấu giá theo hướng quy định rõ thời gian được chậm nộp, hồ sơ, trình tự thủ tục, thẩm quyền hủy quyết định công nhận trúng đấu giá, xử lý tiền đặt trước, tiền trúng đấu giá đã nộp khi hủy quyết định công nhận trúng đấu giá. Đồng thời đề nghị bổ sung quy định về việc hủy quyết định công nhận trúng đấu giá trong trường hợp không nộp đủ tiền trúng đấu giá theo yêu cầu vào các trường hợp hủy kết quả đấu giá tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản. (Tuyên Quang)		
49.	Luật Hợp tác xã và Luật Quản lý thuế	Điểm g khoản 1 Điều 125 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định “ <i>Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và</i>	Chính phủ (Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch	Quốc hội

			<i>hoạt động, giấy phép hành nghề” là một trong các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Khoản 2 Điều 126 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định “Việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề quy định tại điểm g khoản 1 Điều 125 của Luật này được thực hiện theo quy định của pháp luật”.</i> Tuy nhiên, Điều 56 Luật Hợp tác xã năm 2012 quy định về các trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lại không quy định trường hợp bị thu hồi do cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị bổ sung trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại Điều 56 Luật Hợp tác xã. (Tuyên Quang)	và Đầu tư)	
50.			Quy định của pháp luật hiện hành về thành lập, tổ chức và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mới chỉ có quy định về trình tự, thủ tục thông báo việc <i>tạm ngừng hoạt động hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã</i>, chưa có quy định điều chỉnh trong trường hợp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã trở lại hoạt động trước thời hạn so với thông báo tạm ngừng hoạt động hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện,		Bộ Kế hoạch và Đầu tư

			địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. Ví dụ, trong trường hợp hợp tác xã đã gửi thông báo đến cơ quan có thẩm quyền thông báo việc tạm ngừng hoạt động trong thời hạn 1 năm, tuy nhiên khi chưa hết thời hạn 1 năm này hợp tác xã thực hiện hoạt động, kinh doanh trở lại, nhưng quy định của pháp luật hiện hành chưa có quy định về trách nhiệm của Hợp tác xã phải thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc tiếp tục hoạt động trước thời hạn này, dẫn đến khó khăn cho cả phía cơ quan nhà nước (<i>trong việc quản lý hoạt động, thu thuế, thu nộp tiền bảo hiểm xã hội...</i>) và hợp tác xã (<i>trong việc sử dụng hóa đơn, chứng từ, kê khai thuế, đóng bảo hiểm xã hội...</i>). * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về trình tự, thủ tục thông báo việc hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã trở lại hoạt động trước thời hạn so với thời hạn trong thông báo tạm ngừng hoạt động tương tự như quy định đối với doanh nghiệp. (Tuyên Quang)		
51.	Luật Lâm nghiệp – Luật Đất đai		Điều 135 (Luật đất đai 2013) quy định nhà nước giao đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên cho tổ chức quản lý rừng để quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Nhưng Điều 17 (Luật Lâm nghiệp) lại quy định nhà nước cho tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân thuê rừng sản xuất là rừng tự nhiên; tại Khoản 5, Điều 14 (Luật Lâm nghiệp) quy định nguyên tắc giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, thu hồi rừng phải thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất nhưng Luật Đất đai lại không quy định; Điều 17 của Luật	Chính phủ (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ NNPTNT)	Quốc hội

			Lâm nghiệp quy định Nhà nước cho tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân thuê rừng sản xuất nhưng Điều 136, Điều 137 của Luật Đất đai quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho tổ chức kinh tế thuê đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thuộc khu vực được kết hợp với kinh doanh cảnh quan, du lịch sinh thái môi trường. Đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp đảm bảo thống nhất trong việc quy định giao đất, cho thuê đất và giao rừng, cho thuê rừng và trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. (Quảng Bình)		
52.	Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011		Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, đề kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. (Điện Biên, Kiên Giang, Hải Dương, Ninh Bình, Hải Phòng, Nam Định, Hà Giang)	Bộ Tư pháp	Chính phủ
53.			Sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế theo hướng: quy định việc thành lập hoặc bố trí công chức chuyên trách pháp chế tại các Sở, ngành cấp tỉnh. (Quảng Bình, Hải Dương, Thừa Thiên – Huế, Quảng Trị, Quảng Ninh...)	Bộ Tư pháp	Chính phủ

54.	Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019		Đề nghị xem xét, tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ quy định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt là đối với Thành phố Hồ Chí Minh. (TP. Hồ Chí Minh)	Bộ Nội vụ	Chính phủ
55.	Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018		Kịp thời sửa đổi các Nghị định mà trong quá trình triển khai các đơn vị, địa phương vướng mắc, trong đó có Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trong đó quy định thẩm quyền xử lý tài sản của các cơ quan ngành dọc....(Hà Tĩnh)	Bộ Tài chính	Chính phủ
56.	Nghị định số 91/2017/NĐ-CP		Mức chi khen thưởng quy định tại điểm d, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng còn cao so với tình hình ngân sách của cấp xã. Do đó đề nghị xem xét bổ sung thêm quy định có thể khen thưởng ở mức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đề nghị xem xét bổ sung quy định: địa phương có thể chi khen thưởng ở mức phù hợp với điều kiện thực tế đối với các danh hiệu quy định tại điểm d, khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều 69 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. (Bắc Cạn)	Bộ Nội vụ	Chính phủ

57.	Nghị định số 35/2019/NĐ-CP		Quy định tại Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực lâm nghiệp Điều 13 quy định XPVPHC đối với hành vi khai thác rừng trái pháp luật: các hành vi vi phạm về khai thác lâm sản trong rừng không được phép của cơ quan có thẩm quyền thì bị xử phạt tùy theo tính chất và mức độ vi phạm theo từng loại rừng cụ thể (rừng sản xuất, phòng hộ, đặc dụng). Tuy nhiên, trong trường hợp hành vi vi phạm về khai thác rừng trái pháp luật xảy ra ở nhiều loại rừng khác nhau (rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng), lâm sản sau khi khai thác không còn ở tại hiện trường khai thác mà được người vi phạm vận chuyển ra khỏi vị trí khai thác và được tập kết cùng với nhau và không có đủ cơ sở, căn cứ để xác định khối lượng lâm sản khai thác trái pháp luật ở từng loại rừng cụ thể, nên không có cơ sở để ban hành quyết định xử phạt theo Điều 13. Do đó đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 13 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP theo hướng: “<i>Trường hợp hành vi khai thác rừng trái pháp luật xảy ra ở nhiều loại rừng khác nhau (rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng) lâm sản sau khi khai thác không còn ở hiện trường mà được vận chuyển ra khỏi vị trí khai thác và được tập kết cùng nhau nếu không có đủ căn cứ để xác định khối lượng lâm sản khai thác trái pháp luật bị thiệt hại ở từng loại rừng thì người có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính như đối với hành vi khai thác rừng trái pháp luật là rừng sản xuất</i>”. (Bắc Cạn)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
-----	----------------------------	--	--	--	-----------

58.	Nghị định số 29/2018/NĐ-CP		Quy định về trình tự, thủ tục lập và trình phương án xử lý tài sản Điều 18 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và được hướng dẫn chi tiết tại điểm b, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP. Theo quy định trên thì hiện nay đối với tất cả các loại tang vật, phương tiện VPHC khi có quyết định tịch thu của người có thẩm quyền thì các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì quản lý tài sản phải lập phương án xử lý tài sản, báo cáo cơ quan cấp trên (nếu có), lấy ý kiến của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công trước khi trình người có thẩm quyền theo phân cấp được quy định để phê duyệt phương án xử lý tài sản. Với quy định này, các đơn vị chủ trì quản lý tài sản phải thực hiện nhiều bước, nhiều thủ tục, đồng thời tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính không quy định, hướng dẫn cụ thể về thời gian sau bao nhiêu ngày thì cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công phải cho ý kiến bằng văn bản để trả lời các đơn vị chủ trì quản lý tài sản để làm cơ sở tổ chức thực hiện các bước tiếp theo. Vì vậy, thời gian để cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cho ý kiến bằng văn bản thường kéo dài, dẫn đến việc quản lý, bảo quản tài sản gặp nhiều khó khăn dễ dẫn đến mất, hư hỏng, riêng đối với tài sản là gỗ thông thường do các đơn vị	Bộ Tài chính	Chính phủ
-----	----------------------------	--	--	--------------	-----------

			kiếm lâm không có nhà kho bảo quản nên gỗ dễ bị nứt, mục, khô ai làm suy giảm về chất lượng, giá trị tài sản (đặc biệt là đối với tài sản là gỗ tích trữ nhưng để tại rừng). (Bắc Cạn)		
59.	Nghị định số 166/2013/NĐ-CP		Điều 6 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “1. Người ra quyết định cưỡng chế có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới. 2. Đối với quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ra quyết định cưỡng chế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân để phân công cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Việc phân công cơ quan chủ trì phải trên nguyên tắc vụ việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào thì giao cơ quan đó chủ trì; trường hợp vụ việc liên quan đến nhiều cơ quan thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để quyết định giao cho một cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế”. Như vậy, theo khoản 1 thì người có thẩm quyền được cưỡng chế quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới. Nhưng theo khoản 2 quy định là giao cho cơ quan cấp dưới chủ trì. Quy định này rất khó, vì cơ quan chủ trì là chính quyền địa phương thì sẽ thuận lợi, còn cơ quan chuyên môn không đảm bảo về lực lượng và khó phối hợp với các cơ quan khác trong việc cưỡng chế. - Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định	Bộ Công an	Chính phủ

			về chi phí cưỡng chế, gồm: “a) <i>Chi phí huy động người thực hiện quyết định cưỡng chế;</i> đ) <i>Chi phí thực tế khác (nếu có)</i>”. Việc quy định “<i>chi phí thực tế khác (nếu có)</i>” dẫn đến dễ bị lạm dụng nếu không có quy định chi tiết cụ thể hơn. Đồng thời cần quy định rõ hơn về việc cưỡng chế trên cơ sở quyết định xử phạt hay phải ban hành kế hoạch cưỡng chế riêng để thực hiện việc cưỡng chế. (Bắc Cạn)		
60.	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP		Một số Nghị định của Chính phủ quy định chưa thống nhất về thẩm quyền thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực phân bón với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực này gây khó khăn cho UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc quản lý và thực hiện nhiệm vụ được giao cụ thể như nội dung quy định tại Điều 42 Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón và quy định tại Điều 12 Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón (Bình Phước)	Bộ NNPTNT	Chính phủ
61.			Sửa đổi Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón theo hướng quy định thêm thẩm	Bộ NNPTNT	Chính phủ

			quyền quản lý nhà nước của UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong lĩnh vực phân bón cho thống nhất với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón (Bình Phước)		
62.	Nghị định số 91/2019/NĐ-CP		Hướng dẫn việc xác định thời điểm thực hiện hành vi vi phạm hành chính làm cơ sở để tính toán số lợi bất hợp pháp quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. (Đồng Nai)		Bộ Tài nguyên và Môi trường
63.	Nghị định số 74/2018/NĐ-CP		Sớm ban hành Thông tư hướng dẫn liên quan đến việc xác định giá trị sản phẩm, hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa để thống nhất cách xác định lượng hàng hóa bán ra và lượng hàng hóa còn tồn khi xử lý vi phạm. (Đồng Nai)		Bộ Khoa học và Công nghệ
64.	Nghị định số 167/2013/NĐ-CP		Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ chưa quy định cụ thể về xử lý hành chính đối với hành vi liên quan đến các chi tiết, cụm chi tiết để lắp ráp thành vũ khí, công cụ hỗ trợ theo Điều 5 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, dẫn đến xử lý khó khăn (Đắc Nông)	Bộ Công an	Chính phủ

65.	Nghị định số 83/2014/NĐ-CP		Kiến nghị Bộ Công thương tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu theo hướng quy định điều khoản chuyển tiếp áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu QCVN 01:2013/BCT, QCVN 01:2020/BCT đối với các cửa hàng xăng dầu đã xây dựng trước đây và chưa đảm bảo theo các quy định Quy chuẩn hiện hành trên (khoản 3 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu chỉ áp dụng đối với các hoạt động xây mới, nâng cấp và mở rộng cửa hàng xăng dầu). (Khánh Hòa)	Bộ Công thương	Chính phủ
66.	Nghị định số 34/2019/NĐ-CP		Đề nghị xem xét, tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ quy định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt là đối với Thành phố Hồ Chí Minh. (TP. Hồ Chí Minh)	Bộ Nội vụ	Chính phủ
67.	Nghị định số 29/2018/NĐ-CP		Kịp thời sửa đổi các Nghị định mà trong quá trình triển khai các đơn vị, địa phương vướng mắc, trong đó có Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trong đó quy định thẩm quyền xử lý tài sản của các cơ quan ngành dọc....(Hà Tĩnh)	Bộ Tài chính	Chính phủ
68.	Nghị định số 34/2019/NĐ-CP		Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, giao thẩm quyền cho	Bộ Nội vụ	Chính phủ

			HĐND tỉnh quy định mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố. Tuy nhiên, tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành thì lại quy định cho những người này được hưởng phụ cấp (<i>ví dụ như thôn đội trưởng, nhân viên y tế thôn, bản, thành viên</i>). (Hà Giang)		
69.	Nghị định số 11/2010/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 27	Tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP có giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh: “ <i>Bộ Giao thông vận tải quy định về việc cấp Giấy phép thi công công trình thiết yếu hoặc điểm đầu nối trên hệ thống quốc lộ, đường cao tốc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về việc cấp Giấy phép thi công công trình thiết yếu hoặc điểm đầu nối đối với đường địa phương</i> ”. Vì vậy, trong trường hợp quy định về việc cấp giấy phép thi sẽ phát sinh thủ tục hành chính và trái với quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. (Hà Giang)	Bộ Giao thông vận tải	Chính phủ
70.	Nghị định số 123/2020/NĐ-CP		Đề nghị sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành đối với Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ (Khánh Hòa)		Bộ Tài chính
71.	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP		Đề nghị sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành đối với Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại (Khánh Hòa)		Thanh tra Chính phủ
72.	Nghị định số 125/2020/NĐ-CP		Đề nghị sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành đối với Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của		Bộ Tài chính

			Chính phủ quy định quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn. (Khánh Hòa)		
73.	Nghị định số 126/2020/NĐ-CP		Đề nghị sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành đối với Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. (Khánh Hòa)		Bộ Tài chính
74.	Nghị định 107/2020/NĐ-CP		Nghị định 107/2020/NĐ-CP mới có hiệu lực thi hành nên việc sắp xếp tổ chức, biên chế công chức bước đầu thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, cần có hướng dẫn cụ thể. (Thái Bình)		Bộ Nội vụ
75.	Nghị định số 44/2014/NĐ-CP	Khoản 4 Điều 18 và các quy định liên quan	Theo quy định tại Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai) thì Sở Tài chính chủ trì xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất đối với “các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 114, khoản 2 Điều 172 và khoản 3 Điều 189 của Luật đất đai, xác định giá đất để làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà thửa đất hoặc khu đất của dự án có giá trị (tính theo giá đất trong bảng giá đất) dưới 30 tỷ đồng đối với các thành phố trực thuộc trung ương; dưới 10 tỷ đồng đối với các tỉnh miền núi, vùng cao; dưới 20 tỷ đồng đối	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ

		với các tỉnh còn lại; xác định giá đất để làm căn cứ tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm mà phải xác định lại đơn giá thuê đất để điều chỉnh cho chu kỳ tiếp theo; xác định giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm²”, còn Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất đối với “trường hợp quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 của Luật đất đai đối với dự án có các thửa đất liền kề nhau, có cùng mục đích sử dụng, khả năng sinh lợi và thu nhập từ việc sử dụng đất tương tự nhau hoặc trường hợp tại khu vực thu hồi đất không bảo đảm yêu cầu về thông tin để áp dụng các phương pháp định giá đất quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 4 của Nghị định này để xác định giá đất cụ thể của từng thửa đất³”. Việc quy định 02 cơ quan khác nhau chủ trì xây dựng, trình UBND tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất nêu trên là không cần thiết, có thể sẽ dẫn đến tình trạng không thống nhất trong việc xây dựng, xác định hệ số điều chỉnh giá đất. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị chỉnh sửa Khoản 4 Điều 18 và các quy định liên quan tại Nghị định số 44/2014/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP) theo hướng giao cho một cơ quan xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất. (Tuyên Quang)		
--	--	--	--	--

² Được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP).

³ Được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP).

76.	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	khoản 3 và khoản 5 Điều 68	Theo quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì người được giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất, nộp tiền thuê đất đối với trường hợp cho thuê đất trước khi được cơ quan nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bàn giao đất trên thực địa. Trong trường hợp chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất sẽ bị phạt chậm nộp theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất và Điều 26 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có quy định để xử lý đối với trường hợp người được giao đất, cho thuê đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, nhưng chậm được cơ quan nhà nước bàn giao đất để sử dụng, dẫn đến thiệt hại cho người được giao đất, cho thuê đất. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm đền bù thiệt hại của Nhà nước trong trường hợp chậm bàn giao đất cho người được giao đất, cho thuê đất mà do lỗi của cơ quan nhà nước. (Tuyên Quang)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ
77.	Nghị định số 91/2019/NĐ-CP		Điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013 quy định về thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai trong trường hợp: “Người sử dụng đất không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ

			và đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà không chấp hành”. Tuy nhiên, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai không quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “<i>không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước</i>” của người sử dụng đất nên không có căn cứ để thu hồi đất theo quy định của điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị bổ sung hành vi vi phạm “<i>Người sử dụng đất không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước</i>” vào Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc thu hồi đất theo điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai. (Tuyên Quang)	trường	
78.	Nghị định số 126/2017/NĐ-CP		Hiện nay việc xử lý chi phí cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần và Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần. Các văn bản nêu trên chưa có quy định về việc xử lý chi phí cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong trường hợp phải tạm dừng cổ phần hóa hoặc phải xác định lại giá trị doanh nghiệp	Bộ chính	Tài Chính phủ

			theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến khó khăn, vướng mắc cho cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về việc xử lý chi phí cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong trường hợp phải tạm dừng cổ phần hóa hoặc phải xác định lại giá trị doanh nghiệp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. (Tuyên Quang)		
79.			Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần chưa quy định cụ thể về tổng giá trị của số cổ phần bán với giá ưu đãi cho người lao động và không chế về thời hạn cam kết tiếp tục làm việc tại doanh nghiệp của người lao động khi đăng ký mua thêm cổ phần ưu đãi dẫn đến tình trạng giá trị của tổng số cổ phần bán với giá ưu đãi cho người lao động vượt quá giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (theo định hiện hành thì giá trị ưu đãi được trừ vào phần vốn nhà nước) và có trường hợp người lao động cam kết làm việc tại công ty cổ phần vượt quá độ tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ Luật Lao động. * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định không chế về tổng giá trị của số cổ phần bán với giá ưu đãi cho người lao động không được vượt quá giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thời gian cam kết tiếp tục làm việc tại doanh nghiệp của	Bộ chính	Tài Chính phủ

			người lao động khi đăng ký mua thêm cổ phần ưu đãi tối đa đến hết thời gian làm việc của người lao động theo chế độ lao động quy định tại Bộ Luật Lao động. (Tuyên Quang)		
80.	Nghị định số 91/2015/NĐ-CP		Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP) thì “<i>Doanh nghiệp nhà nước lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hằng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật</i>”. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể trong việc xác định giá trị văn hóa, lịch sử của doanh nghiệp dẫn đến vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, ảnh hưởng đến quá trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. *Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị hướng dẫn cụ thể việc xác định giá trị văn hóa, lịch sử của doanh nghiệp. (Tuyên Quang)	Bộ Tài chính	Chính phủ
81.	Nghị định số 02/2003/NĐ-CP,		Kiến nghị Chính phủ ban hành văn bản thay thế các quy định tại 02 Nghị định: Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003	Bộ Công Thương	Chính phủ

	Nghị định số 114/2009/NĐ-CP		của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ để kịp thời hướng dẫn địa phương thực hiện thống nhất các quy định pháp luật hiện hành về phát triển và quản lý chợ. (Sóc Trăng)		
82.	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018		Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng quy định độ tuổi, tình trạng sức khỏe của Người có uy tín phù hợp để đảm bảo phát huy tốt vai trò của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. (Khánh Hòa)	Ủy ban dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
83.	Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017		Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản do không còn phù hợp với thực tiễn như mức thù lao thấp, tỉ lệ bước giá thấp...(Hà Tĩnh)		Bộ Tài chính
84.	Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017		Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản do không còn phù hợp với thực tiễn như mức thù lao thấp, tỉ lệ bước giá thấp...(Hà Tĩnh)		Bộ Tài chính
85.	Thông tư số 76/2014/TT-BTC		Xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất cho phù hợp với thực tiễn (Vĩnh Phúc)		Bộ Tài chính

86.	Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT- BTNMT-BTP		Điều 5 và điểm h khoản 2 Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất, cụ thể: Điều 5 quy định: <i>“1. Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp đặc biệt được thành lập để thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất đối với các trường hợp sau đây:</i> <i>a) Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với đất để thực hiện dự án có giá trị lớn khi giá trị quyền sử dụng đất của toàn bộ thửa đất tính theo giá đất trong bảng giá đất từ 1.000 tỷ đồng trở lên đối với các thành phố trực thuộc Trung ương; từ 300 tỷ đồng trở lên đối với các tỉnh miền núi, vùng cao; từ 500 tỷ đồng trở lên đối với các tỉnh còn lại;</i> <i>b) Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư hoặc giao đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân tại xã thuộc địa bàn miền núi cách trung tâm tỉnh lỵ từ 60 km trở lên mà tại địa bàn huyện nơi giao đất, cho thuê đất không có tổ chức có chức năng bán đấu giá theo quy định của pháp luật”.</i> Điểm h khoản 2 Điều 6 quy định: <i>“Điều 6. Lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất</i> <i>2. Phương án đấu giá quyền sử dụng đất bao gồm những</i>	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp
-----	--	--	--	---

			<i>nội dung chính sau đây: ...</i> <i>h) Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá (đấu thầu rộng rãi hoặc giao đơn vị cụ thể thực hiện) hoặc đề xuất thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp đặc biệt (đối với trường hợp được thành lập Hội đồng đấu giá đặc biệt theo quy định) ”.</i> Điều 5, điểm h khoản 2 Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP nêu trên không phù hợp với Luật đấu giá tài sản năm 2016, cụ thể: - Điều 5 quy định 02 trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất, tuy nhiên 02 trường hợp này không thuộc trường hợp được thành lập Hội đồng đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 60 Luật đấu giá tài sản năm 2016: <i>“1. Người có tài sản đấu giá mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá quyết định thành lập Hội đồng đấu giá tài sản để đấu giá tài sản trong các trường hợp sau đây:</i> <i>a) Luật quy định việc đấu giá tài sản do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện;</i> <i>b) Không lựa chọn được tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 của Luật này”.</i> Như vậy, Điều 5 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP không phù hợp với Điều 60 Luật đấu giá tài sản, hơn nữa, việc quy định thành lập Hội đồng đấu giá tài sản chỉ bao gồm cán bộ nhà nước (<i>thành phần Hội đồng đấu giá là đại</i>		
--	--	--	--	--	--

			<i>diện UBND cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất và đại diện cơ quan nhà nước có liên quan) mà không lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp, điều này không đảm bảo tính khách quan, minh bạch, khó kiểm soát trong thực tế, dễ phát sinh tình trạng đơn vị có tài sản cổ tình đưa ra những đề nghị phương án đấu giá trái pháp luật để các tổ chức hành nghề đấu giá không thể hợp đồng đấu giá, từ đó cơ quan có tài sản thành lập Hội đồng đấu giá riêng để thực hiện đấu giá, không loại trừ vì lợi ích nhóm trong trường hợp này.</i> <i>- Điểm h khoản 2 Điều 6 quy định “giao đơn vị cụ thể thực hiện đấu giá tài sản” không phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (Điều 56 quy định về việc thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để các tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia đấu giá, sau đó người có tài sản đấu giá căn cứ hồ sơ tham gia đấu giá và tiêu chí theo quy định để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản); đồng thời, không đảm bảo sự minh bạch trong hoạt động đấu giá tài sản, việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá tài sản mang tính ý chí chủ quan của đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá, dễ dẫn đến việc lợi dụng quy định để thực hiện hành vi tham nhũng, những nhiều..</i> * Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, bãi bỏ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP vì có nhiều nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. (Tuyên Quang)		
--	--	--	---	--	--

87.	Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN		Tại Khoản 2, Điều 8, Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn có quy định: “Hàng đóng gói sẵn nhóm 2 phải mang dấu định lượng trên nhãn hàng hóa sau khi cơ sở sản xuất, nhập khẩu được chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng theo quy định...”. Theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Đo lường năm 2011 thì Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục hàng đóng gói sẵn nhóm 2. Tuy nhiên, đến nay Bộ Khoa học và Công nghệ vẫn chưa ban hành Danh mục hàng đóng gói sẵn nhóm 2, cho nên không thể triển khai thực hiện các quy định của Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 có liên quan đến hàng đóng gói sẵn nhóm 2. Đề nghị Bộ Khoa học – Công nghệ ban hành Danh mục hàng đóng gói sẵn nhóm 2 hoặc sửa đổi Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 (Quảng Bình)		Bộ Khoa học và Công nghệ
88.	Thông tư số 171/2014/TT-BTC		Ngày 01/3/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 28/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển thương mại. Ngày 26/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg; trong đó, tại Khoản 3, Điều 1 đã sửa đổi, bổ sung mức hỗ trợ		Bộ Tài chính

			được quy định tại Điều 12 của Quy chế ban hành kèm Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg. Tuy nhiên, đến nay Bộ Tài chính vẫn chưa ban hành Thông tư mới hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, dẫn đến khó khăn cho địa phương trong việc ban hành Quy chế mới về quản lý kinh phí xúc tiến thương mại. Đề nghị Bộ Tài chính ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia để làm cơ sở pháp lý quy định mức hỗ trợ tại địa phương. (Tiền Giang)		
89.	Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV		Chính phủ đã ban hành Nghị định số 107/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có hiệu lực kể từ ngày 25/11/2020), đồng thời các nội dung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức trực thuộc Sở Công Thương liên quan đến “quản lý thị trường” không còn phù hợp do Bộ Công Thương đã thành lập Cục Quản lý thị trường trực thuộc Tổng Cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương (từ tháng 10/2018). Tuy nhiên, cấp Trung ương chưa ban hành Thông tư mới thay thế Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, dẫn đến khó khăn cho địa phương trong việc quy		Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ

			định và hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn về Công Thương tại địa phương. Đề nghị Bộ Công Thương sớm phối hợp Bộ Nội vụ ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ cho phù hợp với Nghị định số 107/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. (Tiền Giang)		
90.	Thông tư số 07/2019/TT-BCA		Mẫu biên bản vi phạm hành chính ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCA ngày 20/3/2019 của Bộ Công an hướng dẫn cách ghi thời hạn giải trình không quá 02 <u>ngày làm việc</u>, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm yêu cầu giải trình trực tiếp; không quá 05 <u>ngày làm việc</u>, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm giải trình bằng văn bản là không phù hợp quy định tại khoản 2 và 3 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật quy định về thời hạn giải trình bằng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính; giải trình trực tiếp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính và việc tính thời hạn tuân thủ quy định của Bộ luật Dân sự). (Đắc Lắc)		Bộ Công an